

Số: 34/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Anh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ F, khu T, phường Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Chị Triệu Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Anh T và chị Triệu Thị H (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 46 ngày 04/06/2013 tại UBND phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh nay là phường Q, tỉnh Quảng Ninh).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Vũ Anh T và chị Triệu Thị H không có con chung nên không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự không có tài sản chung và vay nợ chung nên không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vũ Anh T phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 09 ngày 10/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho anh T số tiền chênh lệch 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại. Chị H không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2- Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang ;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Tuấn Tú